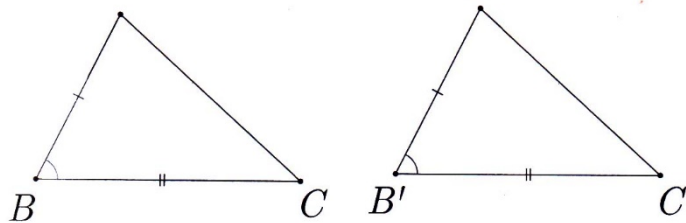


CHỦ ĐỀ 4. TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU THỨ HAI CỦA TAM GIÁC CẠNH - GÓC - CẠNH (C.G.C)

I - TÓM TẮT LÝ THUYẾT

1. Trường hợp bằng nhau: cạnh - góc - cạnh

Nếu hai cạnh và góc xen giữa của tam giác này bằng hai cạnh và góc xen giữa của tam giác kia thì hai tam giác đó bằng nhau.



Xét $\triangle ABC$ và $\triangle A'B'C'$ có:

$$\left. \begin{array}{l} AB = A'B' \\ \angle B = \angle B' \\ BC = B'C' \end{array} \right\} \Rightarrow \triangle ABC = \triangle A'B'C' (C.G.C)$$

2. Hệ quả: Nếu hai cạnh góc vuông của tam giác vuông này bằng hai cạnh góc vuông của tam giác vuông kia thì hai tam giác vuông đó bằng nhau.

II - BÀI TẬP VÀ CÁC DẠNG TOÁN

Dạng 1. Vẽ tam giác khi biết độ dài hai cạnh và góc xen giữa

Phương pháp giải: Vẽ góc, rồi xác định vị trí hai đỉnh còn lại của tam giác.

1A. Vẽ tam giác ABC biết $\angle A = 90^\circ$, $AB = AC = 5$ cm. Sau đó đo các góc $\angle B$ và $\angle C$.

1B. Vẽ tam giác MNP biết $\angle M = 60^\circ$, $MN = 3$ cm, $MP = 4$ cm

Dạng 2. Chứng minh hai tam giác bằng nhau theo trường hợp cạnh - góc - cạnh

Phương pháp giải:

- ✓ Xét hai tam giác.
- ✓ Kiểm tra ba điều kiện bằng nhau cạnh - góc - cạnh.
- ✓ Kết luận hai tam giác bằng nhau.

2A. Cho hai tam giác ABC, DEF có $\angle A = 50^\circ$, $\angle E = 70^\circ$, $\angle F = 60^\circ$, $AB = DE$, $AC = DE$. Chứng minh: $\triangle ABC = \triangle DEE$.

1. Đường tuy gần không đi sẽ không đến - Việc tuy nhỏ không làm sẽ không nên

2B. Cho tam giác MNP, từ điểm P kẻ đường thẳng song song với MN, trên đường thẳng đó lấy điểm K sao cho PK = MN (K và M ở cùng phía so với NP). Chứng minh $\triangle MNP = \triangle PKM$.

Dạng 3. Chứng minh hai đoạn thẳng (hoặc hai góc) bằng nhau

Phương pháp giải:

✓ Chọn hai tam giác có cạnh (góc) là hai đoạn thẳng (góc) cần chứng minh bằng nhau.

✓ Chứng minh hai tam giác ấy bằng nhau theo trường hợp cạnh - góc - cạnh.

✓ Suy ra hai cạnh (góc) tương ứng bằng nhau.

3A. Cho $\angle xOy$ có Om là tia phân giác, $C \in Om$ ($C \neq O$). Trên tia Ox lấy điểm A, trên tia Oy lấy điểm B sao cho $OA = OB$. Chứng minh:

a) $\triangle OAC = \triangle OBC$. b) $\angle AC = \angle BC$ và $CA = CB$.

3A. Cho $\triangle ABC$ có $AB < AC$. Phân giác của góc A cắt cạnh BC tại điểm D. Trên cạnh AC lấy điểm E sao cho $AE = AB$. Chứng minh

a) $\triangle ABD = \triangle AED$.

b) DA là tia phân giác của góc BDE. Từ đó suy ra $\angle ABC > \angle ACB$.

III. BÀI TẬP VỀ NHÀ

4. Vẽ tam giác ABC biết $\angle B = 60^\circ$, $AB = BC = 4$ cm.

5. Cho tam giác ABC, kẻ AH vuông góc với BC, ($H \in BC$). Trên tia đối của tia HA lấy điểm K sao cho $HK = HA$, nối KB, KC. Tìm các cặp tam giác bằng nhau.

6. Cho góc xAy, lấy điểm B trên tia Ax, điểm D trên tia Ay sao cho $AB = AD$. Trên tia Bx lấy điểm E, trên tia Dy lấy điểm C sao cho $BE = DC$. Chứng minh $\triangle ABC = \triangle ADE$.

7. Cho đoạn thẳng AB có M là trung điểm. Qua M kẻ đường thẳng d vuông góc với AB. Lấy $C \in d$ ($C \neq M$). Chứng minh CM là tia phân giác của góc ACB

8. Cho $\triangle ABC$ có $AB = AC$, phân giác AM ($M \in BC$).

Chứng minh:

a) $\triangle ABM = \triangle ACM$.

b) M là trung điểm của BC và $AM \perp BC$.

9. Cho $\triangle ABC$, trên nửa mặt phẳng bờ AC không chứa điểm B, lấy điểm D sao cho $AD \parallel BC$ và $AD = BC$. Chứng minh:

a) $\triangle ABC = \triangle CDA$.

b) $AB \parallel CD$ và $\triangle ABD = \triangle CDB$.

10. Cho $\triangle ABC$ có $\angle A = 90^\circ$, trên cạnh BC lấy điểm E sao cho $BA = BE$. Tia phân giác góc B cắt AC ở D.

a) Chứng minh: $\triangle ABD = \triangle EBD$.

2.Đường tuy gần không đi sẽ không đến-Việc tuy nhỏ không làm sẽ không nên

b) Chứng minh: $DA = DE$.

c) Tính số đo $\widehat{BED}$

d) Xác định độ lớn góc B để $\widehat{EDB} = \widehat{EDC}$.

11. Cho $\triangle ABD$, M là trung điểm của BC. Trên tia đối của tia MA lấy điểm E sao cho $ME = MA$. Chứng minh:

a) $\triangle ABM = \triangle ECM$.

b) $AB = CE$ và $AC \parallel BE$

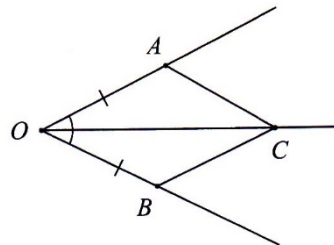
HƯỚNG DẪN

1A. HS tự giải.

1B. HS tự giải.

2A. Tính được $\widehat{D} = 50^\circ \Rightarrow \triangle ABC = \triangle DEF$ (c.g.c)

2B. Có $\widehat{NMP} = \widehat{MPK}$ (so le trong) và $MN = PK$; cạnh Mp chung
 $\Rightarrow \triangle MNP = \triangle PKM$ (c.g.c).



3A. a) $\triangle OAC = \triangle OBC$ (c.g.c).

b) Từ câu a)

suy ra $\widehat{OAC} = \widehat{OBC}$ (c.g.t.ư)

và $AC = BC$ (c.c.t.ư)

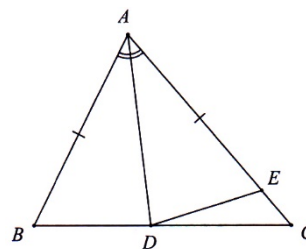
3B. a) $\triangle ABD = \triangle AED$ (c.g.c)

b) $\Rightarrow \widehat{BDA} = \widehat{EDA}$. (c.g.t.ư)

$\Rightarrow \triangle PCM$.

Và $\widehat{ADB} = \widehat{AED}$. Mà $\triangle DEC$ có

$\widehat{AED} > \widehat{ACB} \Rightarrow \triangle PCM$.

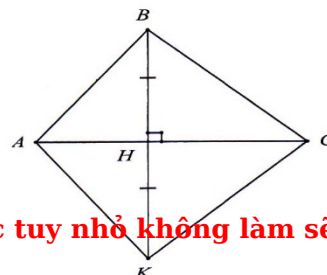


4. Tương tự **1A.1B.** HS tự giải.

5. $\triangle ABH = \triangle AKH$ (c.g.c)

$\triangle BCH = \triangle KCH$ (c.g.c)

$\triangle ABC = \triangle AKC$ (c.c.c).



3. Đường tụy gần không đi sẽ không đến - Việc tụy nhỏ không làm sẽ không nên

6. $\triangle ABC = \triangle ADE$ (c.g.c)

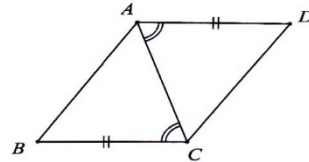
7. $\triangle MAC = \triangle MBC$ (c.g.c)

$\Rightarrow \angle ACM = \angle BCM \Rightarrow đpcm.$

8. a) $\triangle ABM = \triangle ACM$ (c.g.c)

b) Theo câu a) $\Rightarrow BM = CM$ (c.c.t.đ)

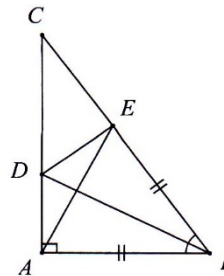
và $\angle CMA = \angle AMB = 90^\circ \Rightarrow đpcm$



9. $\triangle ABC = \triangle CDA$ (c.g.c).

Từ câu a) $\Rightarrow AB = CD$ và

$\angle BAC = \angle DCA \Rightarrow đpcm.$



10. a) $\triangle ABD = \triangle EBD$ (c.g.c)

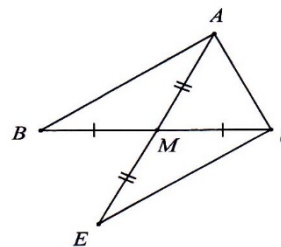
b) $\Rightarrow DA = DE$ (Cặp cạnh tương ứng)

c) $\angle A = \angle E = 90^\circ$ (Cặp góc tương ứng)

d) Do câu c) nếu có $\angle EDB = \angle EDC$ thì suy ra

$\angle EBD = \angle ECD = \frac{\angle ABC}{2} \Rightarrow \angle B = 2\angle C$

Mà $\angle B + \angle C = 90^\circ$ nên $\angle B = 60^\circ$.



11. $\triangle ABM = \triangle ECM$ (c.g.c)

b) $AB = CE$ (Cặp cạnh tương ứng)

Tương tự a) có $\triangle AMC = \triangle EMB$

$\Rightarrow \angle ACM = \angle EBM \Rightarrow BE \parallel AC$ (đpcm)

.....

.....

